

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH

KHỐI LÁ: 5-6 TUỔI

Kế hoạch giáo dục tuần 3 tháng 3 năm 2025

Thực hiện từ ngày: 17/3=>21/3/2025

KẾ HOẠCH TUẦN (CHỦ ĐỀ): ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC.

I. MẠNG CHỦ ĐỀ

1. NỘI DUNG

- Trẻ biết gọi tên nhóm con vật theo đặc điểm chung; ích lợi và tác hại của chúng (*chỉ số 92 - chuẩn 20*): Tôm - cua- cá.
- Trẻ biết hát đúng giai điệu bài hát trẻ em (*chỉ số 100 - chuẩn 22*): Tôm, cá, cua thi tài.
- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: Vẽ cua, cá (ý thích).

2. HOẠT ĐỘNG

Ngày thứ nhất: Thứ hai ngày 17 tháng 3 năm 2025

DAY HÁT " TÔM, CÁ, CUA THI TÀI"

- * **Hoạt động 1:** Trò chuyện với trẻ về đặc điểm của tôm, cá, cua.
- * **Hoạt động 2:** Dạy hát "Tôm, cá, cua thi tài"
(Cô dạy cho trẻ hát bài " Tôm, cá, cua thi tài ")
- * **Hoạt động 3:** Trò chơi " Đua cua "
(Cô cho trẻ làm cua để thi đua xem cua nào bò về hang trước)
- * **Hoạt động 4:** Đoán cho đúng nhé!
(Cô đọc câu đố về động vật sống dưới nước và yêu cầu trẻ đoán đúng tên)
- * **Hoạt động 5:**
 - Rèn trẻ hát diễn cảm bài hát "tôm, cá, cua thi tài".
 - Trẻ tham gia học ngoại khoá anh văn theo lịch.

Ngày thứ hai: Thứ ba ngày 18 tháng 3 năm 2025

BÉ VẼ CUA, CÁ (Ý THÍCH)

- * **Hoạt động 1:** Trò chuyện với trẻ về hình dạng của con cua, cá, trẻ tự nói lên ý tưởng về bức tranh cua , cá.
- * **Hoạt động 2:** "Bé quan sát"
(Cô cho trẻ xem tranh mẫu của cô và trò chuyện)

*** Hoạt động 3: "Bé vẽ cua, cá" (Ý thích)**

(Trẻ thực hiện vẽ cua, cá theo thích.)

*** Hoạt động 4: Cùng xem triển lãm.**

(Cô và trẻ cùng đi xem những bức tranh mà trẻ vừa thực hiện và trò chuyện về ý tưởng, bố cục của tranh)

*** Hoạt động 5:**

- Nhận xét sản phẩm tạo hình của trẻ.
- Trẻ sưu tầm hình ảnh về các con vật sống dưới nước để tạo thành album.

Ngày thứ ba: Thứ tư ngày 19 tháng 3 năm 2025

BÉ TÌM HIỂU VỀ ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

*** Hoạt động 1:** Trò chuyện với trẻ tên những con vật sống dưới nước.

*** Hoạt động 2: "Bé tìm hiểu về động vật sống dưới nước"**

(Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về tên gọi, đặc điểm chung của các con vật: tôm, cua, cá và lợi ích của chúng)

*** Hoạt động 3: Trò chơi: TC "Nhanh tay lẹ mắt"**

(Cô tổ chức cho tất cả các trẻ cùng tham gia trò chơi " Nhanh tay lẹ mắt ")

*** Hoạt động 4: Bắt chước cho khéo**

(Cô đưa ra tên 1 con vật sống dưới nước và yêu cầu trẻ làm động tác giống con vật đó)

*** Hoạt động 5:**

- Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường sống cho các con vật.
- Trẻ tham gia học ngoại khoá anh văn theo lịch.
- Trẻ hát biểu diễn bài hát " Tôm, cá, cua thi tài.

II. KẾ HOẠCH NGÀY

Ngày thứ nhất: Thứ hai ngày 17 tháng 3 năm 2025

1. Đón trẻ

* Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ qua 2 ngày nghỉ.

2. Bài tập TC-BP:

* Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu (chỉ số 9 - chuẩn 3)

3. Giờ học:

3.1. Trẻ biết hát đúng giai điệu bài hát trẻ em (chỉ số 100 - chuẩn 22): Tôm, cá, cua thi tài.

Chuẩn bị:

- Máy, đĩa nhạc, đạo cụ, câu hỏi đàm thoại...

Tiến hành:*** Hoạt động 1: Dạy hát “Tôm cá cua cùng nhau thi tài”**

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe 1 đoạn trong bài hát “Tôm cá cua cùng nhau thi tài” và yêu cầu trẻ đoán tên bài hát.

- Cô hát cho cả lớp nghe

- Cả lớp và cô cùng hát bài Tôm, cá, cua thi tài và trò chuyện:

./ Bài hát có những nhân vật nào?

./ Các con vật trong bài hát làm gì?

./ Thế con thích con vật nào trong bài hát?

-> Giáo dục trẻ thông qua bài hát

- Cả lớp hát theo nhạc

- Nhóm bạn trai hát, nhóm bạn gái hát

- Nhóm 2-3 trẻ hát

- Cá nhân trẻ hát

- Cô nhận xét, khen trẻ.

*** Trò chơi: Nghe hát “Lý con cua”**

- Cô thấy các con hôm nay học rất giỏi, cô sẽ thưởng cho cả lớp bài hát “Lý con cua”.

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe 1 lần và trò về giai điệu và nội dung bài hát:

./ Các con thấy giai điệu bài hát như thế nào?

./ Bài hát nói về nội dung gì?

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe lần 2 và yêu cầu trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài hát.

*** Kết thúc****3.2. Trẻ biết múa minh họa bài hát " Chú ếch con"****Chuẩn bị:**

- Nhạc không lời bài hát: Chú ếch con

- Máy cattset, mũ cá.

Tiến hành:*** Hoạt động: Dạy múa “ Chú ếch con”**

- Cô xướng âm “ là là là là la la...” yêu cầu trẻ đoán tên bài hát.

- Cô mở nhạc và yêu cầu trẻ hát cùng cô và trò chuyện về nội dung bài hát:

- + Các con thấy giai điệu của bài hát như thế nào?
- + Bài hát nói về gì?
- Để bài hát hay hơn thì cô mời cả lớp đứng dậy múa tự do với nhạc (khảo sát khả năng trẻ)
- Cô dạy trẻ múa theo nhạc bài: Chú ếch con
- + Lần 1: Cô múa mẫu cho cháu xem kết hợp với nhạc
- + Lần 2: Cô múa
- + Giải thích động tác
- Cho cả lớp thực hiện cùng cô 1 - 2 lần
- Nhóm bạn trai múa (1 lần)
- Nhóm bạn gái múa (1 lần)
- Nhóm 3-4 trẻ múa (2-3 lần)
- Cá nhân múa (2-3 trẻ)
- > Trong quá trình trẻ múa cô quan sát, sửa sai cho trẻ
- Nhận xét, khen ngợi cả lớp.

4. Vui chơi trong lớp:

- Sự gắn kết độ dẻo giữa các tình tiết của NDCC
- Linh hoạt thay đổi vai chơi phù hợp THGB
- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng); Nhóm chơi liên kết rời rạc;
- Mô hình sắc sảo, vững chãi
- Cùng thu dọn đồ chơi
- Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới
- Hợp lí
- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng) ; Nhóm chơi liên kết rời rạc;
- Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định
- * Góc âm nhạc: *Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em (chỉ số 100 - chuẩn 22): Tôm, cá, cua thi tài.*
- * Góc toán: Ghép tranh động vật dưới nước
- * Góc khoa học: *Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh.(chỉ số 113 - chuẩn 26)*

5. Hoạt động ngoài trời:

- 5.1. Quan sát: Thích chăm sóc, bảo vệ con vật quen thuộc.(chỉ số 39 - chuẩn 9)

5.2. Chơi tự do:

* Rèn kỹ năng ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m; (chỉ số 3 - chuẩn 1)

* Chơi các đồ chơi tự chọn: + Chơi các đồ chơi có trên sân: Nhảy bao bố, Bolin, đi trên muống dừa, phan, dây thun.

6. Ăn, ngủ, vệ sinh:

* Giờ ăn: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

7. Sinh hoạt chiều:

* Rèn trẻ hát diễn cảm.

* Trẻ tham gia học ngoại khoá anh văn theo lịch.

* Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi lắp ráp.

8. Quan sát trẻ

* Cô Hoa: Gia Bảo - Châu

* Cô Hồng: Trọng Nhân - Phong

9. Nhận xét cuối ngày:

Ngày thứ hai: Thứ ba ngày 18 tháng 3 năm 2025

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với trẻ về các con vật sống dưới nước mà trẻ thích.

2. Bài tập TC-BP:

* Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu (chỉ số 9 - chuẩn 3)

3. Giờ học:

3.1. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: Vẽ cua, cá (ý thích).

Chuẩn bị:

- Tranh cô chuẩn bị ở các góc lớp.

- Giấy A4, bút lông, màu nước, cọ, tăm bông, nhạc, khăn lau tay, hồ dán, giấy kính lót bàn, nơi trưng bày sản phẩm...

Tiến hành:

* **Hoạt động 1: "Bé quan sát"**

- Cô cho trẻ đi quan sát tranh cô đã chuẩn bị sẵn ở các góc lớp và trò chuyện:

+ Tranh vẽ gì?

+ Những con vật có hình dạng như thế nào?

+ Màu sắc ra làm sao? Cô đã sử dụng nguyên vật liệu gì để trang trí bức tranh?

*** Trò chơi: "Bé vẽ cua, cá" (ý thích)**

- Cho trẻ chơi trò chơi "Ngón tay nhúc nhích" để khởi động các ngón tay.

- Trẻ thực hiện theo hướng dẫn của cô, trong quá trình trẻ thực hiện cô chú ý động viên trẻ yếu vẽ và hoàn thành sản phẩm của mình, còn trẻ khá cô khuyến khích trẻ sáng tạo hơn vẽ thêm các chi tiết phụ để tranh thêm đẹp hơn.

*** Kết thúc**

* Trẻ tiếp tục thực hiện để hoàn thành sản phẩm tạo hình.

4. Vui chơi trong lớp:

- Sự gắn kết độc đáo giữa các tình tiết của NDCC

- Linh hoạt thay đổi vai chơi phù hợp THGB

- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng); Nhóm chơi liên kết rời rạc;

- Mô hình sắc sảo, vững chãi

- Cùng thu dọn đồ chơi

- Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới

- Hợp lí

- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng) ; Nhóm chơi liên kết rời rạc;

- Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định

*** Góc tạo hình:** vẽ, nặn, xếp hình,.. động vật dưới nước.

*** Góc chữ viết:** *Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái; Tập tô, tập đồ các nét chữ. (chỉ số 88 - chuẩn 19)*

*** Góc kistmart:** phân loại nhóm con vật theo đặc điểm.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Trò chơi vận động; Cá sấu lên bờ.

5.2. Chơi tự do:

*** Rèn kỹ năng ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m; (chỉ số 3 - chuẩn 1)**

*** Chơi các đồ chơi tự chọn:** + Chơi các đồ chơi có trên sân: Nhảy bao bố, Bolin, đi trên muống dừa, phân, dây thun.

6. Ăn, ngủ, vệ sinh:

*** Giờ ăn:** Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

7. Sinh hoạt chiều:

- * Nhận xét sản phẩm tạo hình của trẻ.
- * Cho trẻ chơi các trò chơi có luật: Cờ chó, ô ăn quan...
- * Cho trẻ tham gia chơi tự do với đồ chơi lắp ráp.

8. Quan sát trẻ

- * Cô Hoa: Cơ - Đạt
- * Cô Hồng: Quý - Quyên

9. Nhận xét cuối ngày:

Ngày thứ ba: Thứ tư ngày 19 tháng 3 năm 2025

1. Đón trẻ

- * Trò chuyện với trẻ về các con vật sống dưới nước.

2. Bài tập TC-BP:

- * Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu (*chỉ số 9 - chuẩn 3*)

3. Giờ học:

3.1. Trẻ biết gọi tên nhóm con vật theo đặc điểm chung; ích lợi và tác hại của chúng (chỉ số 92 - chuẩn 20): Tôm - cua - cá

Chuẩn bị:

- Máy tính có hình ảnh về các con vật sống dưới nước, que chỉ
- Nhạc, 3 tranh đã cắt rời, bảng nỉ, que chỉ.

Tiến hành:

*** Hoạt động 1: "Bé nhận biết con vật sống dưới nước"**

- Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về tên gọi, đặc điểm chung của các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá

- + Các bạn vừa xem hình ảnh có những con vật gì?
- + Nó sống ở đâu?
- + Những con vật này có đặc điểm gì để con nhận ra chúng?
- + Nó ăn thức ăn gì?
- + Những con vật này có những lợi ích gì với chúng ta.

=> Cô tóm lại + giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các loài động vật sống dưới nước xung quanh mình.

*** Trò chơi: Bé ghép tranh"**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Bé ghép tranh

- *Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội, trẻ tự đặt tên nhóm, mỗi nhóm sẽ tìm các mảnh ghép và ghép thành bức tranh hoàn chỉnh trong thời gian quy định.*

- *Luật chơi: Mở nhạc chơi, tắt nhạc kết thúc*

- *Trẻ chơi, cô quan sát*

- *Cô nhận xét kết quả của từng đội chơi*

- *Khen ngợi trẻ.*

** Kết thúc*

4. Vui chơi trong lớp:

- Sự gắn kết độc đáo giữa các tình tiết của NDCC

- Linh hoạt thay đổi vai chơi phù hợp THGB

- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng); Nhóm chơi liên kết rời rạc;

- Mô hình sắc sảo, vững chãi

- Cùng thu dọn đồ chơi

- Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới

- Hợp lí

- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng) ; Nhóm chơi liên kết rời rạc;

- Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định

** Góc toán: Ghép tranh động vật dưới nước*

** Góc khoa học: Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh.(chỉ số 113 - chuẩn 26)*

** Góc đọc sách: Đọc theo truyện: Món quà đặc biệt, Vì sao Hươu có sừng, Thor: Mèo con, tranh đã biết. (chỉ số 84 - chuẩn 18)*

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Quan sát: *Thích chăm sóc, bảo vệ con vật quen thuộc.(chỉ số 39 - chuẩn 9)*

5.2. Chơi tự do:

** Rèn kỹ năng ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m; (chỉ số 3 - chuẩn 1)*

** Chơi các đồ chơi tự chọn: + Chơi các đồ chơi có trên sân: Nhảy bao bố, Bolin, đi trên muống dừa, phan, dây thun.*

6. Ăn, ngủ, vệ sinh:

** Giờ ăn: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.*

7. Sinh hoạt chiều:

- * Bé tham gia học ngoại khoá anh văn theo lịch.
- * Chơi tự do với đồ chơi lắp ráp có ở lớp.

8. Quan sát trẻ

- * Cô Hoa: Dũng - Duyên
- * Cô Hồng: Anh Thư - nguyên Thư

9. Nhận xét cuối ngày:

Thứ năm ngày 20 tháng 3 năm 2025

1. Đón trẻ

- * Trao đổi với trẻ về việc đi học đúng giờ Khôi, Duy Phong...

2. Bài tập TC-BP:

- * Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu (chỉ số 9 - chuẩn 3)

3. Giờ học:

3.1. Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 9, nhận biết số lượng 9, sử dụng các số từ 1 - 9 để chỉ số lượng; thêm, bớt để tạo nhóm có 9 đối tượng.

Chuẩn bị:

- 9 loại quả, chữ số 9; que chỉ, bảng từ, rổ chữ nhật vừa.
- Túi rút, rổ đựng các thẻ chữ số từ 1 đến 9.
- Tranh phong; bút lông, hồ, chữ số lịch từ 1 đến 9 - 9 hộp chữ nhật từ lớn đến nhỏ, rổ vuông lớn.

Tiến hành:

*** Hoạt động 1: “Bé biết con số phù hợp với số lượng và số thứ tự trong phạm vi 9”**

- Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện về các loại quả:
- Cô kể cho các con nghe câu chuyện: “Quả”, các con chú ý lắng nghe xem trong câu chuyện có tất cả bao nhiêu quả?
- + Các con nhớ lại xem trong câu chuyện có tất cả bao nhiêu quả? (Cô mời một vài trẻ trả lời)
- + Để biết trong câu chuyện có bao nhiêu quả các con nhìn xem nha! (Cô gắn lần lượt từng quả lên bảng).
- + Các con đếm thầm trong đầu xem trên bảng của cô có tất cả bao nhiêu quả? (cô mời một vài trẻ trả lời)
- * Tóm lại: Trong câu chuyện của cô có tất cả là 9 quả.

- Như vậy bạn..., bạn... trả lời đúng; bạn..., bạn ... trả lời sai.
- Vỗ tay khen các bạn đi con, các bạn trả lời sai chú ý một chút nha con!
- + Thế 9 loại quả sẽ tương ứng với chữ số mấy vậy con? Bạn nào biết? (Cô mời một vài trẻ trả lời)
- + Bạn nào giúp cô tìm và gắn chữ số 9 lên bảng? (mời một vài trẻ lên gắn)
- * Tóm lại: 9 loại quả tương ứng với chữ số 9. Khi này bạn..., bạn... gắn chữ số đúng; bạn..., bạn... gắn chưa đúng.
- Chúng ta vỗ tay hoan hô các bạn đi con.

*** Hoạt động 2: “Bé chơi đếm số lượng và số thứ tự trong phạm vi 9”**

*** Trò chơi 1: “Xem ai đếm giỏi?”**

- Cách chơi: Mỗi trẻ lấy một túi rút chứa các vật dụng và rỏ chữ số từ 1 đến 9. Trong thời gian 5 phút trẻ lần theo bên ngoài túi rút và đếm xem trong túi rút chứa bao nhiêu vật (yêu cầu trẻ không được mở túi ra), sau đó đặt túi xuống đất và đặt chữ số tương ứng kế bên túi. Trẻ nào đếm 9 và đặt chữ số tương ứng số 9 là trẻ giỏi, trẻ đếm không phải số lượng 9 và đặt chữ số tương ứng không phải số 9 là trẻ khá. Sau 5 phút cô mời một vài trẻ kiểm tra kết quả. Cho trẻ mở túi ra và kiểm tra xem trong túi có tất cả bao nhiêu vật dụng.
- Luật chơi: Trẻ dùng tay lần bên ngoài túi đếm số lượng đồ vật có trong túi và đặt chữ số tương ứng với số lượng vật dụng có trong túi.
- * Kết luận: Trong tất cả các túi rút cô đều bỏ vào 9 vật dụng, cho nên chữ số tương ứng với số lượng có trong túi là chữ số 9. các bạn đếm khá tốt, vỗ tay khen lớp mình.
- Cô sẽ thưởng cho các bạn một trò chơi mới. Để chơi được trò chơi này cô mời các bạn đếm và đặt chữ số 9 bên cạnh túi bước về phía bên phải của cô, còn các bạn còn lại bước về phía bên trái của cô.

*** Trò chơi 2: “ Tìm hình có số lượng 9 và gắn chữ số tương ứng 9; Xếp chồng từ to đến nhỏ và đếm số lượng tương ứng ”**

*** Trò chơi: “ Tìm hình có chữ số 9 và dán chữ số tương ứng 9” (Nhóm giỏi)**

- Cách chơi: Trẻ quan sát tranh phong, dùng bút lông khoanh tròn hình ảnh có số lượng 9 và dán chữ số 9 vào kế bên.
- Luật chơi: Trẻ tìm đúng hình ảnh có số lượng 9 và dán chữ số tương ứng 9.
- * Trò chơi: “ Xếp chồng từ to đến nhỏ và đếm số lượng tương ứng”
- Cách chơi: Trẻ chọn các hộp hình chữ nhật và xếp theo thứ tự từ to đến nhỏ. Sau đó trẻ đếm và dán chữ số tương ứng.
- Luật chơi: Trẻ xếp chồng đúng thứ tự từ to đến nhỏ và dán số lượng tương ứng.

* *Nhận xét và kết thúc hoạt động.*

* Trẻ thực hiện làm vở bài tập toán.

4. Vui chơi trong lớp:

- Sự gắn kết độc đáo giữa các tình tiết của NDCC
- Linh hoạt thay đổi vai chơi phù hợp THGB
- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng); Nhóm chơi liên kết rời rạc;
- Mô hình sắc sảo, vững chãi
- Cùng thu dọn đồ chơi
- Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới
- Hợp lí
- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng) ; Nhóm chơi liên kết rời rạc;
- Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định

* Góc tạo hình: vẽ, nặn, xếp hình,.. động vật dưới nước.

* Góc chữ viết: *Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái; Tập tô, tập đồ các nét chữ. (chỉ số 88 - chuẩn 19)*

* Góc kistmart: phân loại nhóm con vật theo đặc điểm.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Trò chơi vận động; Cá sấu lên bờ.

5.2. Chơi tự do:

* *Rèn kỹ năng ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m; (chỉ số 3 - chuẩn 1)*

* *Chơi các đồ chơi tự chọn: + Chơi các đồ chơi có trên sân: Nhảy bao bố, Bolin, đi trên muống dừa, phấn, dây thun.*

6. Ăn, ngủ, vệ sinh:

* Giờ ăn: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

7. Sinh hoạt chiều:

- * Bé tham gia học ngoại khóa.
- * Trẻ thực hiện làm vở bài tập toán.
- * Trẻ chơi tự do với đồ chơi lắp ráp có sẵn ở lớp.

8. Quan sát trẻ

* Cô Hoa: Hà - Phương Hân

* Cô Hồng: An Thư - Uyên Thư

9. Nhận xét cuối ngày:

Thứ sáu, ngày 21 tháng 3 năm 2025

1. Đón trẻ

* Trao đổi với phụ huynh về việc học, tập, kết quả cân đo của trẻ thừa cân - béo phì.

2. Bài tập TC-BP:

* Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu (**chỉ số 9 - chuẩn 3**)

3. Giờ học:

3.1. Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh: Biết bỏ rác đúng nơi qui định.

Chuẩn bị:

- Ly nhựa, thùng rác, vỏ bịch bánh .
- Tranh về hành vi đúng, sai về môi trường.
- Bảng từ.

Tiến hành:

*** Hoạt động 1: “ Giải quyết tình huống”**

- Cô tập trung trẻ, giới thiệu trò chơi “ Giải quyết tình huống”.
- Cô nêu nội dung chơi “ Nhóm trẻ ngồi chơi, có mang theo bánh, nước uống, khi đứng lên để lại những bao, ly (rác) ở đó”. Trẻ thảo luận vai và chơi theo tình huống giả định.
- Cô đàm thoại cùng trẻ:
 - + Con có nhận xét gì sau khi xem tình huống các bạn vừa đóng?
 - + Theo con, tác hại của việc vứt rác bừa bãi là gì?
 - + Nếu là con, con sẽ làm gì để góp phần làm sạch môi trường?
 - + Vậy theo con, hành vi các bạn trong tình huống trên như thế nào?
 - + Chúng ta phải xử lí nào mới đúng?
- => Giáo dục: không vứt rác bừa bãi, phải bỏ rác vào thùng rác để giữ gìn môi trường. *Trò chơi: “Bé chọn tranh đúng”
- Cho cháu chia làm 3 nhóm, lựa chọn tranh đúng và gắn lên bảng của nhóm mình.
- Cô quan sát, nhận xét kết quả chơi .

3.2. Trẻ biết thực hiện bài tập liên hoàn: Bật liên tục vào 4 - 5 vòng - chuyển và bắt bóng qua đầu, qua chân.

Chuẩn bị:

- Máy hát đĩa có nhạc có lời bài “đến trường” và “quà 8/3”.
- Phòng thể dục sạch, vạch mút, vòng, bóng nhựa, sọt, rổ, nơ.

Tiến hành:

1. Khởi động:

- Cho trẻ đi thay đổi nhiều kiểu chân khác nhau: đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi khom lưng, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường trên nền nhạc "đến trường".

2. Trọng động:

2.1. Bài tập phát triển chung: Trẻ về hàng ngang tập với nhạc “quà 8/3”.

- Tay 2: Hai tay dang ngang, đưa ra phía trước. (3 lần x 8 nhịp)

TTCB: Đứng thẳng, chân rộng bằng vai, tay thả xuôi, đầu không cúi.

Nhịp 1: Hai tay dang ngang cao bằng vai

Nhịp 2: Hai tay đưa ra phía trước.

Nhịp 3: Hai tay dang ngang.

Nhịp 4: Về tư thế chuẩn bị

Nhịp 5,6,7,8 thực hiện như nhịp 1,2,3,4

- Bụng-lườn 2: Đứng, cúi người về phía trước, hai tay giơ lên cao. (2 lần x 8 nhịp)

TTCB: Đứng tự nhiên, hai chân chụm, tay thả xuôi, đầu không cúi.

Nhịp 1: Hai tay giơ lên cao, đầu không cúi, chân phải (hoặc chân trái) bước sang ngang.

Nhịp 2: Cúi xuống, hai chân thẳng gối, đầu ngón tay chạm đất.

Nhịp 3: Đứng lên, hai tay giơ cao.

Nhịp 4: Hai tay hạ xuống, thu chân về.

Nhịp 5,6,7,8 thực hiện như nhịp 1,2,3,4

- Chân 1: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.(3 lần x 8 nhịp)

TTCB: Đứng thẳng, hai chân chụm, hai tay chống hông, đầu không cúi.

Nhịp 1: Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước.

Nhịp 2: Đưa chân về phía sau

Nhịp 3: Đưa chân sang ngang.

Nhịp 4: Đưa chân về vị trí ban đầu.

Nhịp 5,6,7,8 : Đối bên thực hiện như nhịp 1,2,3,4

- **Bật 2:** Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. (1 lần x 8 nhịp)

TTCB: Đứng thẳng, hai chân chụm chữ V, tay thả xuôi.

Nhịp 1: Bật lên, đưa hai chân sang ngang, kết hợp hai tay dang ngang.

Nhịp 2: Bật lên, thu hai chân về, hai tay thả xuôi.

Nhịp 3,4,5,6,7,8 : thực hiện như nhịp 1,2 2.2.

Vận động cơ bản: “Bật liên tục vào 5 vòng, chuyển và bắt bóng qua đầu, qua chân”

- Trẻ về đội hình 2 hàng ngang.

- Cô đưa cái vòng ra và hỏi trẻ mình sẽ chơi gì với cái vòng này ?

- Hôm nay cô sẽ cho lớp mình sẽ chơi vận động “Bật liên tục vào 5 vòng”

- Cô làm mẫu (lần 1)

- Cô làm mẫu lần 2 + giải thích: Khi nghe hiệu lệnh “ Chuẩn bị” thì 2 tay chống hông. Khi nghe hiệu lệnh “bật” cùng tiếng trống lác vang lên. thì 2 chân khụy gối và dùng sức, bật liên tục về phía trước. Chú ý khi “bật” 2 chân rơi xuống sàn cùng 1 lúc và chân không chạm vào vòng.

- Nhưng hôm nay để trò chơi thêm sinh động hơn cô sẽ cho các bạn chơi trò chơi liên hoàn “chuyển và bắt bóng qua đầu, qua chân” . Xong thì lần lượt từng trẻ sẽ chạy về trước “Bật liên tục vào 5 vòng” (để can, giấy, nâng cao là 5-6 vòng mủ với kích cỡ khác nhau)

- Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng dọc, chơi “chuyển và bắt bóng qua đầu, qua chân - Bật liên tục vào 5 vòng (mỗi trẻ thực hiện 2-3 lần).

- Trong lúc trẻ chơi cô quan sát, động viên và sửa sai cho trẻ.

3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng cùng cô, thư giãn và mát xa tay chân.

* Kết thúc

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Trò chơi vận động: cá sấu lên bờ

4.2. Chơi tự do:

* Rèn kỹ năng ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m; (chỉ số 3 - chuẩn 1)

* Chơi các đồ chơi tự chọn: + Chơi các đồ chơi có trên sân: Nhảy bao bố, Bolin, đi trên muống dừa, phán, dây thun.

5. Vui chơi trong lớp:

- Sự gắn kết độc đáo giữa các tình tiết của NDCC

- Linh hoạt thay đổi vai chơi phù hợp THGB
- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng); Nhóm chơi liên kết rời rạc;
- Mô hình sắc sảo, vững chãi
- Cùng thu dọn đồ chơi
- Nhóm chơi quen thuộc, chấp nhận bạn mới
- Hợp lí
- Có sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm chơi (bình đẳng /không bình đẳng) ; Nhóm chơi liên kết rời rạc;
- Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, gọn đẹp và đúng nơi qui định
- * Góc chữ viết: Gạch dưới các chữ đã học có trong từ.
- * Góc đọc sách: Đọc theo truyện: Món quà đặc biệt, Vì sao Hươu có sừng, Thor: Mèo con, tranh đã biết. (chỉ số 84 - chuẩn 18)
- * Góc kistmart: phân loại nhóm con vật theo đặc điểm.

6. Ăn, ngủ, vệ sinh:

- * Giờ ăn: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

7. Sinh hoạt chiều:

- * Làm abum về các con vật dưới nước. * Ôn luyện các nội dung đã học trong chủ đề. * Chơi tự do với đồ chơi có ở các góc.

8. Quan sát trẻ

- * Cô Hoa: Lê Hân - Nguyễn Hân
- * Cô Hồng: Thy - Itén

9. Nhận xét cuối ngày: